**KẾ HOẠCH BÀI DẠY**

Môn học: **Tiếng Việt**

Tên bài học: **Bài viết 1: Nghe − viết: Bài hát tới trường**

**Tập viết: Chữ hoa: H** tiết: 93, 94

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT**

**1. Kiến thức, kĩ năng**

- Nghe viết lại chính xác bài thơ *Bài hát tới trường* (12 dòng thơ đầu). Qua bài viết củng cố cách trình bày bài thơ 4 chữ. Chữ đầu dòng thơ viết hoa, lùi 3 ô li .

-  Nhớ quy tắc viết chính tả c/k, l/n. Làm đúng bài tập điền vào chỗ trống c/k, l/n, giải đúng câu đố..

- Cảm nhận được cái hay, cái đẹp của bài thơ trong bài chính tả.

- Biết viết chữ cái H viết hoa cỡ vừa và nhỏ. Biết viết đúng câu ứng dụng: **Học tập tốt, lao động tốt** cỡ nhỏ, chữ viết đúng mẫu, đều nét, biết nối nét chữ đúng quy định.

**2. Phát triển năng lực và phẩm chất:**

*a. Năng lực:* Phát triển năng lực: Năng lực giao tiếp, hợp tác và tự chủ, tự học.

*b.Phẩm chất:* Bài học rèn cho HS tính kiên nhẫn, cẩn thận: có ý thức thẩm mĩ và trình bày văn bản.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

1. Giáo viên:Máy tính, tivi, mẫu chữ hoa H và câu ứng dụng.
2. Học sinh: Vở luyện viết 2, SGK, VBT, bảng con.

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU:**

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GV** | **HOẠT ĐỘNG CỦA HS** |
| **TIẾT 1****1. Hoạt động Mở đầu : Khởi động. 5’**1.1.Ổn định ( Kiểm tra bài cũ )1.2. Dạy bài mới**Giới thiệu bài****Mục tiêu:** Tạo tâm thế cho học sinh và từng bước làm quen bài học.**Cách tiến hành:**- GV nêu MĐYC của bài học.**2. Hoạt động Hình thành kiến thức mới: 10’****Nghe – viết****Mục tiêu:** Nghe (thầy, cô) đọc, viết lại chính xác 3 đoạn thơ đầu bài thơ *Bài hát tới trường*. Qua bài chính tả, củng cố cách trình bày bài thơ 4 chữ: chữ đầu mỗi dòng thơ viết hoa, lùi vào 3 ô.**Cách tiến hành:**GV nêu nhiệm vụ:- GV đọc mẫu 3 khổ thơ đầu bài *Bài hát tới trường*.- GV mời 1 HS đọc lại 3 khổ thơ, yêu cầu cả lớp đọc thầm theo.- GV hướng dẫn HS nói về nội dung và hình thức của 3 khổ đầu bài thơ:+ Về nội dung: 3 khổ thơ đầu nói về ngày mới bắt đầu, các bạn nhỏ đến trường, giữ gìn vệ sinh, hỏi chuyện nhau về đồ dùng học tập.+ Về hình thức: 3 khổ thơ, mỗi khổ có 4 dòng, mỗi dòng có 4 tiếng. Chữ đầu mỗi dòng viết hoa và  lùi vào 3 ô li tính từ lề vở.**3. Hoạt động Luyện tập, thực hành. 15’****Đọc cho HS viết:**- GV đọc thong thả từng dòng thơ cho HS viết vào vở *Luyện viết 2*. Mỗi dòng đọc 2 hoặc 3 lần (không quá 3 lần). GV theo dõi, uốn nắn HS.- GV đọc cả bài lần cuối cho HS soát lại.**Chấm, chữa bài**- GV yêu cầu HS tự chữa lỗi (gạch chân từ viết sai, viết từ đúng bằng bút chì ra lề vở hoặc cuối bài chính tả).- GV chấm 5 – 7 bài, chiếu bài của HS lên bảng lớp để cả lớp quan sát, nhận xét bài về các mặt nội dung, chữ viết, cách trình bày.**4. Hoạt động Vận dụng, trải nghiệm****Chọn chữ hoặc dấu thanh phù hợp với ô trống (BT 2, 3) 5’****Cách tiến hành:**- GV chiếu YC của BT 2, 3 lên bảng, YC cả lớp đọc thầm, hoàn thành BT vào vở.- GV mời một số HS lên bảng hoàn thành BT 2, 3.- GV mời một số HS nhận xét bài làm của các bạn trên bảng.- GV nhận xét, chữa bài:+ BT 2: Chọn chữ phù hợp với ô trống: **c** hay **k*** Có **c**ông mài sắt có ngày nên **k**im.
* **K**iến tha lâu cũng đầy tổ.

+ BT 3: Chọn chữ hoặc dấu thanh phù hợp với ô trống hoặc với tiếng in đậm, rồi giải câu đố:a) Chữ **l** hay **n**?Không phải bò, không phải trâuUống nước ao sâu, lên cày ruộng cạn.🡪 Là cái bút máy.b) **Dấu hỏi** hay **dấu ngã**?Thân hình chữ nhật**Chữ** nghĩa đầy mìnhAi muốn **giỏi** nhanhĐọc tôi cho **kĩ**.🡪 Là quyển sách.**TIẾT 2****1. Hoạt động Mở đầu : Khởi động. 5’**1.1.Ổn định ( Kiểm tra bài cũ )1.2. Dạy bài mới: **Tập viết chữ hoa *H*****2. Hoạt động Hình thành kiến thức mới: 25’ Khám phá:****Mục tiêu:** Biết viết các chữ cái *H* viết hoa cỡ vừa và nhỏ. Biết viết cụm từ ứng dụng *Học tập tốt, lao động tốt* cỡ nhỏ, chữ viết đúng mẫu, đều nét và nối chữ đúng quy định.**Cách tiến hành:*****2.1.*** Quan sát mẫu chữ hoa *H*- GV hướng dẫn HS quan sát và nhận xét mẫu chữ *H*:+ Độ cao 5 li, độ rộng 5 li. Cỡ nhỏ cao 2,5 li, rộng 2,5 li, gồm 3 nét.- GV hướng dẫn HS cách viết chữ hoa *H*:* Nét 1: Đặt bút trên đường kẻ 5, viết nét cong trái, dừng ở đường kẻ 6.
* Nét 2: Từ điểm dừng bút của nét 1, chuyển hướng đầu bút và hơi lượn xuống viết nét khuyết ngược, nối liền sang nét khuyết xuôi. Đoạn cuối của nét này lượn lên viết nét móc phải, dừng bút ở đường kẻ 2.
* Nét 3: Lia bút lên trên vào giữa chữ và viết nét sổ thẳng đứng (nét sổ thẳng chia đôi chữ viết hoa *H* thành hai phần bằng nhau).

***2.2.*** Quan sát cụm từ ứng dụng- GV giới thiệu cụm từ ứng dụng: *Học tập tốt, lao động tốt*.- GV giúp HS hiểu: Cụm từ ứng dụng là một trong 5 điều Bác Hồ dạy các em thiếu niên, nhi đồng.- GV hướng dẫn HS quan sát và nhận xét độ cao của các chữ cái:* Những chữ có độ cao 2,5 li: *H, l, g*.
* Chữ có độ cao 2 li: *đ, p*.
* Chữ có độ cao 1,5 li: *t*.
* Những chữ còn lại có độ cao 1 li: *o, c, â, ô, a, n*.

***3. Hoạt động Luyện tập, thực hành.***Viết vào vở *Luyện viết 2*, tập một- GV yêu cầu HS viết các chữ *H* cỡ vừa và cỡ nhỏ vào vở.**4. Hoạt động Vận dụng, trải nghiệm. 5’**- GV yêu cầu HS viết cụm từ ứng dụng *Học tập tốt, lao động tốt* cỡ nhỏ vào vở.- GV đánh giá 5 – 7 bài, nêu nhận xét để cả lớp rút kinh nghiệm. | - HS lắng nghe.- HS đọc thầm theo.- 1 HS đọc lại 3 khổ thơ, cả lớp đọc thầm theo.- HS nghe GV hướng dẫn, nói về nội dung và hình thức của 3 khổ đầu bài thơ.- HS nghe – viết.- HS soát lại.- HS tự chữa lỗi.- HS quan sát, lắng nghe.- HS quan sát, đọc thầm YC của BT, hoàn thành BT.- Một số HS lên bảng hoàn thành BT.- Một số HS nhận xét bài làm của các bạn trên bảng.- HS lắng nghe, sửa bài.- HS quan sát và nhận xét mẫu chữ *H*.- HS quan sát, lắng nghe.- HS lắng nghe.- HS lắng nghe.- HS quan sát và nhận xét độ cao của các chữ cái theo hướng dẫn của GV.- HS viết các chữ H cỡ vừa và cỡ nhỏ vào vở.- HS viết cụm từ ứng dụng *Học tập tốt, lao động tốt* cỡ nhỏ vào vở.- Cả lớp lắng nghe, rút kinh nghiệm. |

**IV. Điều chỉnh sau bài dạy**

…………………………………..…………………………………………………...

.……………………………………………………………………………………….………………………………………………………………………………………